

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 05/4/2017.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trọng Minh.

2. Bà Phạm Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải – tỉnh Ninh Thuận xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 07/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2017 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Anh Võ Tấn A – sinh năm: 1989 (có mặt).

Địa chỉ: thôn Tân Hiệp – xã Tân Văn – huyện Lâm Hà – tỉnh Lâm Đồng.

- ***Bị đơn:*** Chị Trần Thị Kim B – sinh năm: 1991 (có mặt).

Địa chỉ: thôn Phương Cự 3 – xã Phương Hải – huyện Ninh Hải – tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Võ Tấn A trình bày yêu cầu khởi kiện như sau: Anh và chị Trần Thị Kim B tiến đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 27/7/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh về chung sống với cha mẹ anh tại Lâm

Hà, Lâm Đồng một thời gian rồi vợ anh về quê ở Phương Hải, Ninh Hải sinh con. Khi vợ về quê sinh con anh cũng về nhà vợ chung sống một thời gian, sau đó anh báo với vợ về lại Lâm Hà, Lâm Đồng sống thì chị B không đồng ý nên anh về Lâm Đồng một mình từ năm 2013 đến nay. Từ đó đến nay vợ chồng cũng thỉnh thoảng có điện thoại qua lại nhưng không hàn gắn được tình cảm và anh cũng chỉ về Ninh Thuận thăm con một hai lần, do điều kiện kinh tế nên anh cũng không chu cấp được cho con. Nay anh yêu cầu được ly hôn với chị Trần Thị Kim B vì tình cảm vợ chồng không còn nữa. Khi ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là Võ Quốc Huy – sinh ngày: 10/3/2012, nếu được nuôi con anh không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay anh làm thợ điện cơ thu nhập 04 đến 05 triệu đồng/ tháng, ngoài ra anh có tài sản là vườn rẫy cà phê tại Lâm Hà, Lâm Đồng. Tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, đơn xin trình bày ý kiến, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bị đơn chị Trần Thị Kim B trình bày: Về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung chị thống nhất với lời khai của anh A, các tài liệu chứng cứ anh A cung cấp chị cũng đã được nhận và không có ý kiến gì. Do cuộc sống chung không hạnh phúc, anh A không biết chăm lo kinh tế gia đình, làm ra tiền không đưa cho vợ lo cho con lại hay cờ bạc, chị khuyên can không được nên tình cảm mới bị rạn nứt và dẫn đến mâu thuẫn xảy ra ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc. Từ năm 2013 đến nay, chúng tôi đã sống mỗi người một nơi không quan tâm chăm sóc nhau, tình cảm không còn nên chị đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh A.

Về con chung: chúng tôi có con chung tên Võ Quốc Huy – sinh ngày: 10/3/2012, từ năm 2013 đến nay con đều do chị chăm sóc, nuôi dưỡng phát triển bình thường, anh A không có trách nhiệm, không chăm lo hay chu cấp gì nên chị không đồng ý giao con cho anh A nuôi. Chị yêu cầu tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay chị có cửa hàng bán tạp hóa và làm ruộng lúa, thu nhập khoảng 07 triệu/tháng, chị cũng có nhà và đất đứng tên chị nên đủ khả năng lo cho con đầy đủ như từ trước đến giờ.

Quan điểm của Viện kiểm sát thể hiện kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký luôn tuân theo pháp luật tố tụng và người tham gia tố tụng dân sự là nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự.

Về con chung: Từ khi anh A, chị B không chung sống với nhau từ năm 2013 cho đến nay, cháu Huy đều do chị B nuôi dưỡng, chăm sóc và vẫn phát triển tốt về mọi mặt, anh A không thăm nom và chu cấp gì cho cháu Huy là thể hiện anh A không có trách nhiệm đối với con. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu Huy cho chị B nuôi và anh A không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý và các thông báo, quyết định cho chị B. Các tài liệu chứng cứ anh A cung cấp cũng được thông báo cho chị B, tài liệu chứng cứ chị B cung cấp, anh A cũng đã được nhận. Các đương sự không có ý kiến gì về tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Anh A và chị B tiến đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 27/7/2011 nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không chia sẻ được với nhau, không thống nhất bàn bạc được trong quyết định mọi vấn đề, anh A không lo làm ăn, bài bạc. Anh A và chị B đều thống nhất tình cảm vợ chồng hiện nay không còn, đã sống mỗi người một nơi từ năm 2013 cho đến nay không còn quan tâm, chăm sóc nhau và đồng ý thuận tình ly hôn. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự nên Hội đồng xét xử công nhận.

Về con chung: Anh A và chị B đều có yêu cầu được nuôi con chung là Võ Quốc Huy – sinh ngày: 10/3/2012, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và đều cung cấp chứng cứ là đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú về điều kiện kinh tế (có thu nhập ổn định, có quyền sử dụng đất và có tài sản). Tuy nhiên cả anh A và chị B đều thừa nhận từ khi vợ chồng không chung sống với nhau từ năm 2013 cho đến nay, cháu Huy ở cùng chị B và do chị B chăm sóc và nuôi dưỡng, anh A không thăm nom và chăm sóc cũng như không chu cấp cho con. Chính quyền địa phương nơi chị B cư trú là Ủy ban nhân dân xã Phương Hải xác nhận từ năm 2013 đến nay, chị B nuôi con chung là cháu Võ Quốc Huy phát triển tốt về mọi mặt, được chăm sóc đầy đủ. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, tiếp tục giao cháu Huy cho chị B nuôi dưỡng.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) không có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Tấn A và chị Trần Thị Kim B.

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về con chung: Không chấp nhận yêu cầu của anh Võ Tấn A về việc yêu cầu được nuôi con chung là cháu Võ Quốc Huy – sinh ngày: 10/3/2012.

Giao cháu Võ Quốc Huy – sinh ngày: 10/3/2012 cho chị Trần Thị Kim B được tiếp tục nuôi dưỡng, anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được ngăn cản anh A thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về án phí: Anh Võ Tấn A phải chịu 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011756 ngày 10/01/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Anh A đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 05/4/2017).

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Minh Phạm Thị Huệ

Cao Thiện Vinh

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THA dân sự huyện Ninh Hải;
- UBND xã Tân Văn, huyện Lâm Hà.
- Lưu (hồ sơ, án văn);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Thiện Vinh

- Nơi nhận:
- Các đương sự;
 - Tòa án Tỉnh;
 - VKS Huyện, Tỉnh;
 - THA dân sự Huyện

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Anh Nga

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKS Huyện, Tỉnh;
- THA dân sự Huyện.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Anh Nga